

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LAGI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2021/HS-ST

Ngày: 04/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI**

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Minh Huệ và ông Nguyễn Thanh Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Công Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 130/2020/TLST-HS ngày 29/12/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 25/01/2021 đối với các bị cáo;

1. Nguyễn Thanh P, sinh năm 1992 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường B, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa, Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Thành T, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1960; địa chỉ: xã Tân Bình, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư;

Vợ: Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1993; trú: Xã T, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

Con: Có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 06/10/2020 bị công an thị xã La Gi ra quyết định xử phạt hành chính số 0023781/QĐ-XPVPHC, phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại và đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại tòa.

2. Hồ Minh H, sinh năm 1995, tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường B, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo, Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hồ Văn B, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Trần Thùy L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu phố 3, phường Bình Tân, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4;

Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1998.

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/7/2012 bị TAND thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, hiện đã được xóa án tích

Bị cáo tại ngoại và đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại tòa.

***Người bị hại:**

Bà Trần Thị L, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường P, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

“NỘI DUNG VỤ ÁN:”

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/8/2020, Hồ Minh H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thanh P đi công việc. Khi đến ngã ba đường Trương Vĩnh Ký – Quỳnh Lưu, thuộc khu phố 7, phường Phước Hội. P nhìn thấy trước tiệm tạp hóa có dựng 01 xe đạp điện của bà Trần Thị L không có người trông coi nên P kêu H dừng xe và nói với H là đến lấy trộm xe này thì H đồng ý, P đi đến dẫn chiếc xe đạp điện ra chỗ H đứng chờ rồi lên xe đạp điện ngồi điều khiển còn H chạy xe phía sau đẩy xe đạp điện. Trên đường đi, P và H thống nhất mang xe đạp điện đến nhà Nguyễn Ngọc P để gửi. Khi đến nơi, P không có ở nhà nên gửi xe đạp điện lại cho vợ của P, rồi cả hai bỏ đi. Sau đó P điện thoại cho P báo việc gửi xe và cũng nói cho P biết là xe đạp điện do P lấy trộm. Nghe vậy, P không đồng ý vì sợ Công an đến truy tìm; lúc này P nhờ P đem xe đạp điện đến Công an phường giao nộp thì P đồng ý. Khi thấy xe đạp điện mà P gửi còn mới nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt nên điện thoại báo cho P biết là xe đạp điện đã bị Công an thu giữ. Khoảng 03 ngày sau, P sơn lại xe đạp điện, do không có chìa khóa nên P không mở được cốp xe. Sau đó, P đưa xe cho bạn tên T mượn và kêu T đi làm lại chìa khóa. Sau khi phát hiện xe đạp điện của mình bị mất, bà L đã làm đơn trình báo với chính quyền, ngoài xe đạp điện bị mất thì trong cốp xe còn để 01 điện thoại Oppo A5s. Sau đó, Công an phường Phước Hội làm việc với H, P, P, T thì tất cả đã khai nhận hành vi của mình. Sau khi thu giữ tang vật là 01 xe đạp điện 01 điện thoại

Oppo A5s, Công an phường Phước Hội chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận số 71/KL-ĐGTS ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã La Gi kết luận: 01 xe đạp điện hiệu Nike bike màu đỏ đen đã qua sử dụng, còn hoạt động có giá trị là 2.500.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5s màu đỏ đen, đã qua sử dụng có giá trị là 2.000.000 đồng

Vật chứng thu giữ: 01 xe đạp điện và 01 điện thoại Oppo đã được trả lại cho bị hại Trần Thị L.

Về phần dân sự: Sau khi nhận tài sản bà Linh không có yêu cầu gì về phần dân sự

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 25/12/2020 của VKSND thị xã La Gi đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P và Hồ Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Khoảng 10 giờ ngày 28/8/2020 hai bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện và 01 điện thoại có tổng giá trị là 4.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ do đó đại diện VKS thị xã La Gi giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Riêng bị cáo P phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Trên cơ sở phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, qua đó VKS đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Minh H từ 09 đến 12 tháng tù

Phần dân sự bị hại không yêu cầu gì đề nghị không xem xét

Phần vật chứng vụ án: Không có

Đối với các đối tượng khác Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi không truy cứu trách nhiệm hình sự mà ra quyết định xử lý hành chính

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:”

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Thanh P và Hồ Minh H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên Tòa, qua tranh tụng, đã thừa nhận: Xuất phát từ động cơ tư lợi, khoảng 10 giờ ngày 28/8/2020 hai bị cáo lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện và 01 điện thoại Oppo của bà Trần Thị L có giá trị là 4.500.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ. Lời khai của các bị cáo cũng phù hợp với lời khai người bị hại về thời gian, địa điểm và loại tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với vật chứng thu giữ, vì vậy hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi căn cứ vào hành vi lén lút trộm cắp của bà Trần Thị L 01 xe đạp điện và 01 điện thoại Oppo có trị giá 4.500.000 đồng để truy tố các bị cáo về tội “ trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân, thể hiện tính tham lam tư lợi, coi thường pháp luật và quyền sở hữu tài sản người khác. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó HĐXX cần xử lý nghiêm.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo P là người khởi xướng vừa là người thực hành tích cực, bị cáo Hải là người giúp sức nên xử lý bị cáo P nghiêm khắc hơn.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; riêng bị cáo Phương phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 xe đạp điện và 01 điện thoại Oppo đã trả cho chủ sở hữu.

[8] Về phần dân sự, bị hại đã nhận được tài sản không có yêu cầu gì nên HĐXX không xét,

[9] Đối với các đối tượng khác Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi không truy cứu trách nhiệm hình sự mà ra quyết định xử lý hành chính nên HĐXX không xét

[10] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Thanh P và Hồ Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

***Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự
Phạt Nguyễn Thanh P 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành tính từ ngày bắt thi hành án.

***Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Phạt Hồ Minh H 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành tính từ ngày bắt thi hành án.

***Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA tx La Gi;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA TX La Gi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS La Gi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Phú Phước

